

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ VẬN TẢI TRƯỜNG SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ VẬN TẢI TRƯỜNG SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG SON TRANSPORT MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110889430

3. Ngày thành lập: 14/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 30 ngõ 1197 Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982062178

Fax:

Email: ctvantaitruongsonco@gmail.com Website: m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; - Vận tải hàng hóa thông thường: vận tải gỗ, vận tải gia súc, nông lâm sản, hàng hóa thông thường khác; - Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng: Xe bồn chở chất lỏng, xe chở hóa chất, xe đông lạnh; - Vận tải hàng nặng, vận tải container; - Vận tải phế liệu, phế thải, rác thải, không đi kèm hoạt động thu gom hoặc đổ phế liệu, phế thải, rác thải; - Hoạt động chuyển đồ đặc; - Cho thuê xe tải có người lái;	4933(Chính)
2.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932

3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải - Dịch vụ logistics; - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; - Hoạt động liên quan khác như lấy mẫu, cân hàng hoá...liên quan đến vận tải.	5229
4.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm việc cho nổ, dò bom, mìn và các loại tương tự)	4312
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
13.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

14.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Giấy ăn, giấy lau chùi, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dẹt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: Giấy vệ sinh, băng vệ sinh; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dẹt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dẹt; - Sản xuất nhãn hiệu; - Sản xuất giấy lọc và bìa giấy; - Sản xuất ống chỉ, suốt chỉ bằng giấy và bìa giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải;	1709
15.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
16.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
17.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
18.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ kinh doanh được phẩm)	4649
21.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26.	Xây dựng nhà để ở	4101
27.	Xây dựng nhà không để ở	4102
28.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
29.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản	6820
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Không bao gồm đấu giá) Môi giới mua bán hàng hóa	4610
32.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
33.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
34.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng)	4662
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
41.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
42.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
43.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
44.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
45.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
46.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630

47.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn như: + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), + Sản xuất mặt nạ khí ga. - Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác... - Sản xuất bàn chải giày, quần áo; - Sản xuất bút và bút chì các loại bằng cơ khí hoặc không; - Sản xuất lõi bút chì; - Sản xuất tem ghi số, tem gắn, ghi ngày, các thiết bị in ấn điều khiển bằng tay hoặc các tem rập nổi, các thiết bị in bằng tay, lõi mực in và ribbon máy tính; - Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ; - Sản xuất các nút, khóa ấn, khoá móc, khoá trượt; - Sản xuất tàu hút xì gà; - Sản xuất các sản phẩm cho con người: Tàu hút, lược, bình xịt nước hoa, lọc chân không và các bình chân không khác dùng cho cá nhân hoặc gia đình, tóc giả, râu giả, mi giả, bút kẻ lông mày; - Sản xuất các sản phẩm khác: Nến, dây nến và các thứ tương tự; hoa giả, vòng hoa, giỏ hoa, hoa nhân tạo, lá quả, vật lạ, vật gây cười, sàng, sây, manơ canh...	3290
48.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
49.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
50.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
51.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
52.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
53.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
54.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
55.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396

56.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
57.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
58.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
59.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
60.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
61.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
62.	In ấn	1811
63.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
64.	Sao chép bản ghi các loại	1820
65.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 3.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	MAI THU THỦY	CH số 3412- CT4 Vimeco, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	25,000	0151800003 19	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	25,000		

2	TRẦN THANH HƯƠNG	Số 14 ngõ 639 Hoàng Hoa Thám, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	25,000	001180023394
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	25,000	
3	NGUYỄN THỊ HUỆ HẰNG	Số 16 ngách 29/16 phố Nghĩa Dũng, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001178018921
			Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	50,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HUỆ HẰNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/12/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001178018921

Ngày cấp: 02/06/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 16 ngách 29/16 phố Nghĩa Dũng, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 16 ngách 29/16 phố Nghĩa Dũng, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội